

Voltaire và quyền tự do tôn giáo: Một phân tích từ tác phẩm *Bàn về lòng khoan dung*

Nguyễn Duy Hậu^a

Tóm tắt:

Bài viết này đi sâu vào tác phẩm kinh điển của triết học Khai sáng, *Bàn về lòng khoan dung* của Voltaire, để khám phá những tư tưởng then chốt về tự do tôn giáo, khoan dung và đa dạng tôn giáo. Trong bối cảnh thế kỷ XVIII đầy biến động với xung đột và đàn áp tôn giáo tràn lan, Voltaire đã mạnh mẽ phê phán sự cuồng tín, bạo lực, đồng thời đề cao giá trị của tự do lương tâm và sự tôn trọng những khác biệt về tôn giáo. Thông qua phân tích lập luận sắc bén của Voltaire, bài viết làm sáng tỏ tầm ảnh hưởng sâu rộng của tác phẩm này đối với sự phát triển của quyền tự do tôn giáo, không chỉ trong bối cảnh lịch sử mà còn trong xã hội hiện đại. *Bàn về lòng khoan dung* không chỉ là một tác phẩm triết học xuất sắc mà còn là lời kêu gọi mạnh mẽ hướng đến hòa bình, thúc đẩy sự tôn trọng giữa các cộng đồng tôn giáo, mang đến những giá trị vượt thời gian và vẫn giữ nguyên tính thời sự trong bối cảnh thế giới hiện tại.

Từ khóa: *Voltaire, triết học, Bàn về lòng khoan dung, tự do tôn giáo, khai sáng*

^a Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh; Khu phố 6, phường Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh. e-mail: duyhau1082003@gmail.com

Voltaire and Religious Freedom: An Analysis from *A Treatise on Toleration*.

Nguyen Duy Hau^a

Abstract:

This article delves into the Enlightenment classic, Voltaire's *Treatise on Toleration*, to explore its key ideas on religious freedom, tolerance, and religious diversity. In the tumultuous 18th century, marked by widespread religious conflict and persecution, Voltaire vehemently criticized fanaticism and violence, while championing freedom of conscience and respect for religious differences. Through an analysis of Voltaire's incisive arguments, this article illuminates the profound impact of this work on the development of religious freedom, not only in its historical context but also in contemporary society. *Treatise on Toleration* stands as not only a seminal philosophical work but also a powerful plea for peace and respect among religious communities, offering timeless values that remain relevant in today's world.

Keywords: *Voltaire, philosophy, Treatise on Toleration, religious freedom, enlightenment*

Received: 12.9.2024; Accepted: 15.3.2025; Published: 31.3.2025

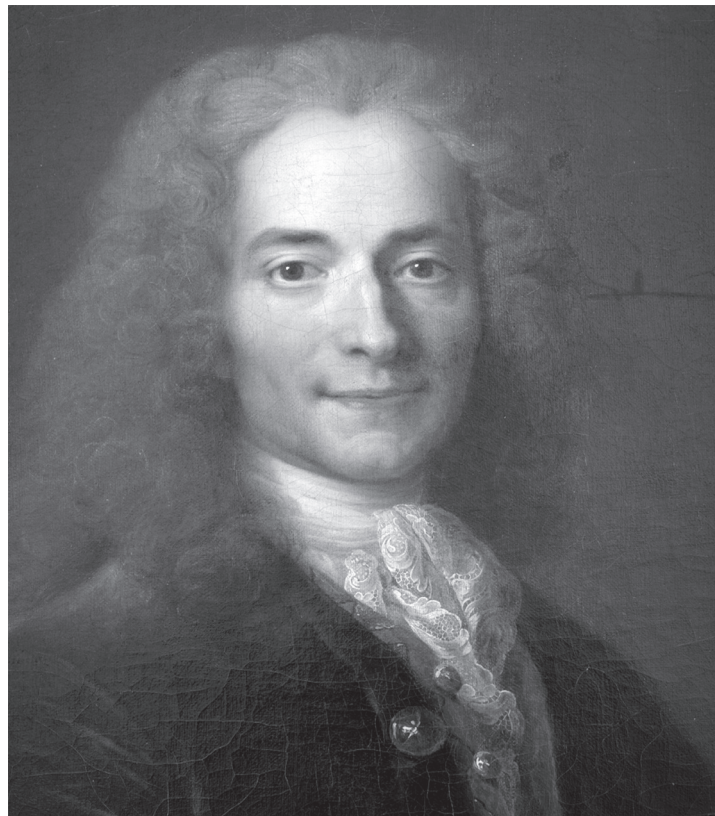
DOI: 10.59907/daujs.4.1.2025.355

^a University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University Ho Chi Minh City; The 6th Area, Linh Trung Ward, Thu Duc Town, Ho Chi Minh City, Vietnam.
e-mail: duyhau1082003@gmail.com

Dẫn nhập

Nước Pháp bước vào thế kỷ XVIII trong bầu không khí ngột ngạt của chế độ phong kiến đã tồn tại kéo dài suốt nhiều thế kỷ. Giữa những giáo điều cũ kỹ và định kiến lạc hậu, nhiều học giả, triết gia đã dũng cảm đề xuất những tư tưởng mới nhằm khai sáng xã hội, đặt nền móng cho sự phát triển của văn minh nhân loại. Trong số đó, triết học Khai sáng với đại biểu xuất sắc là Voltaire, đã trở thành ngọn cờ đầu cho cuộc Cách mạng Tư sản Pháp nói riêng và các phong trào đấu tranh cho tự do, bình đẳng, bác ái trên toàn châu Âu nói chung. Victor Hugo đã từng nhận định về tầm vóc vĩ đại của Voltaire: “*Gọi tên Voltaire là đặc trưng cho toàn bộ thế kỷ XVIII*” (Will Durant, 1933). Goethe cũng không tiếc lời ca ngợi Voltaire là nhân vật văn học vĩ đại nhất của thời hiện đại, thậm chí là của mọi thời đại (Besterman, 1969). Còn văn hào người Nga Vissarion Belinsky thì cho rằng Voltaire đã dập tắt ngọn lửa cuồng tín và ngu dốt ở châu Âu bằng sự chế giễu (Belinsky, 1948).

Là một nhà văn, nhà thơ, nhà triết học và nhà hoạt động xã hội, tư tưởng của Voltaire đã có ảnh hưởng sâu rộng đến văn hóa và xã hội châu Âu. Ông dành cả cuộc đời mình để đấu tranh cho tự do ngôn luận, tự do tư tưởng và tự do tôn giáo, bởi ông tin rằng mỗi con người đều có quyền tự do lựa chọn và thực hành tôn giáo của riêng mình, miễn là không xâm hại đến người khác.



Chân dung Voltaire khi 24 tuổi do Catherine Lusurier vẽ (Nguồn: Wikipedia)

Trong số những tác phẩm đồ sộ của Voltaire, *Bàn về lòng khoan dung* (1763) nổi lên như một lời kêu gọi mạnh mẽ cho sự tôn trọng và hòa hợp giữa các tôn giáo. Trong tác phẩm này, Voltaire đã lên án sự cuồng tín và bạo lực tôn giáo, đồng thời khẳng định quyền tự do tín ngưỡng là một quyền cơ bản của con người. Theo ông, sự đa dạng tôn giáo không chỉ là một nét phong phú của nhân loại mà còn là một phần thiết yếu tạo nên sự đa chiều trong cuộc sống. Vì vậy, chúng ta cần mở rộng tầm nhìn, học cách chấp nhận và tôn trọng những khác biệt về tôn giáo, xem đó là cơ hội để xây dựng một xã hội hòa bình và đoàn kết, nơi mà mỗi cá nhân có thể sống đúng với niềm tin và giá trị của mình.

Bài viết này sẽ đi sâu vào phân tích tác phẩm *Bàn về lòng khoan dung* của Voltaire, khám phá những tư tưởng cốt lõi về tự do tôn giáo, sự khoan dung và đa dạng tôn giáo. Nghiên cứu sẽ xem xét bối cảnh lịch sử của tác phẩm, phân tích lập luận sắc bén của Voltaire và đánh giá tầm ảnh hưởng của tác phẩm đối với sự phát triển của quyền tự do tôn giáo trong xã hội hiện đại. Tư tưởng tiến bộ và lòng nhân ái của Voltaire đã để lại một di sản quý giá cho nhân loại - một di sản mà chúng ta cần trân trọng và tiếp tục phát huy.

Voltaire và hoàn cảnh ra đời của tác phẩm *Bàn về lòng khoan dung*

Sinh ra trong một gia đình tư sản tại Paris, Voltaire được hưởng nền giáo dục khai phóng từ các giáo sĩ Dòng Tên. Tuy nhiên, ngay từ sớm, ông đã bộc lộ khả năng phản biện sắc bén và tư duy độc lập, không ngừng chất vấn những giáo điều có sẵn. Voltaire tin tưởng mạnh mẽ vào sức mạnh của lý trí, tự do và khoan dung, coi chúng là những giá trị cốt lõi để chống lại sự mê tín và cuồng tín - những thứ mà ông cho là cản trở sự phát triển của nhân loại.

Voltaire là một tác giả có sự nghiệp sáng tác đồ sộ và đa dạng. Các tác phẩm của ông trải dài trên nhiều thể loại, từ văn học, triết học, kịch nghệ đến thơ ca, không chỉ thể hiện tài năng văn chương xuất sắc mà còn là tiếng nói mạnh mẽ bảo vệ công lý, tự do và quyền con người. Nổi bật trong số đó là tiểu thuyết trào phúng *Candide* (1759), truyện ngụ ngôn triết lý *Zadig* (1747), sử thi *Henriade* (1723), vở kịch bi kịch *Zaïre* (1732) và *Từ điển triết học* (1764) (Mason, 1981).

Tuy nhiên, khi nhắc đến Voltaire, người ta không thể không nhắc đến tác phẩm *Bàn về lòng khoan dung* (1763). Hoàn cảnh ra đời tác phẩm này gắn liền với một bi kịch có thật - vụ án oan của Jean Calas, một người theo đạo Tin lành bị kết án tử hình oan uổng vì bị nghi ngờ giết con trai để ngăn con cái đạo sang Công giáo. Vụ án này đã phơi bày sự tàn bạo của hệ thống tư pháp và sự cuồng tín tôn giáo, đồng thời khơi dậy ngọn lửa đấu tranh trong Voltaire. Với lòng dũng cảm và tinh thần phản kháng mạnh mẽ, ông đã dành nhiều năm trời để điều tra, thu thập bằng chứng và đấu tranh không mệt mỏi để minh oan cho Calas.

Bàn về lòng khoan dung ra đời như một kết quả của quá trình đấu tranh đó, là một luận văn sắc bén bảo vệ quyền tự do tôn giáo và lên án sự bất công (Voltaire, 1763).

Trong tác phẩm này, Voltaire đã chỉ ra rằng sự cuồng tín, với sự mù quáng và cực đoan của nó, là mối đe dọa lớn đối với tự do, công lý và hòa bình. Ông phê phán mạnh mẽ những hành động đàn áp và bạo lực nhân danh tôn giáo, khẳng định rằng tự do tôn giáo là quyền cơ bản của con người và kêu gọi sự khoan dung, tôn trọng lẫn nhau giữa các tôn giáo. *Bàn về lòng khoan dung* không chỉ là một tác phẩm triết học xuất sắc mà còn là một tuyên ngôn mạnh mẽ về nhân quyền, một lời kêu gọi cho sự hiểu biết và hòa hợp giữa các cộng đồng tôn giáo. Tác phẩm đã có tác động to lớn đến tư tưởng Khai sáng, thúc đẩy các phong trào đấu tranh cho tự do tôn giáo, góp phần vào việc hình thành các văn bản pháp lý quan trọng như Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền Pháp năm 1789. *Bàn về lòng khoan dung* vẫn giữ nguyên giá trị trong xã hội hiện đại, như lời nhắc nhở về tầm quan trọng của lý trí, sự khoan dung và tinh thần tôn trọng sự khác biệt, đặc biệt là trong bối cảnh thế giới đang phải đối mặt với nhiều xung đột tôn giáo và chia rẽ (O'Neal, 2015).

Quan điểm của Voltaire về tự do tôn giáo

Tự do tôn giáo là quyền tự nhiên của con người

Tự do tôn giáo, một quyền tự nhiên căn bản của con người, từ lâu đã là chủ đề gây tranh luận sâu rộng trong dòng chảy lịch sử. Trong tác phẩm *Bàn về lòng khoan dung*, Voltaire tiên phong với quan điểm tiến bộ và nhân văn, khẳng định đây là quyền bất khả xâm phạm, không thể tách rời khỏi luật tự nhiên vốn chi phối tất cả mọi người - một nguyên tắc chi phối và bảo vệ tất cả mọi cá nhân trong xã hội.

Voltaire định nghĩa luật tự nhiên là tập hợp những quy tắc phổ quát và hiển nhiên, vượt lên mọi quy định của luật pháp hay chính quyền. Ông khẳng định trong tác phẩm của mình: "*Luật tự nhiên là luật được tự nhiên chỉ ra cho tất cả mọi người*".¹ Nó bao gồm quyền được sống, quyền tự do (trong đó có tự do tôn giáo) và quyền mưu cầu hạnh phúc. Từ đó, Voltaire lập luận rằng không cá nhân hay tổ chức nào có quyền áp đặt niềm tin tôn giáo lên người khác. Việc lựa chọn theo hay không theo một tôn giáo là quyết định hoàn toàn thuộc về mỗi người.

Voltaire kịch liệt phê phán sự can thiệp của nhà thờ và chính quyền vào đời sống tâm linh của con người. Tác giả đã sử dụng lối lập luận phản chứng để chứng minh sự phi lý của việc áp đặt tôn giáo. Ông cho rằng, nếu mỗi quốc gia đều căm ghét và bài xích lẫn nhau

¹ Nguyên văn: *Natural law is the law indicated to all men by nature*. Voltaire, *Treatise on Toleration*, Paris, 1763, 13.

vì khác biệt tôn giáo và đó là luật của tự nhiên thì người Nhật sẽ ghét người Trung Quốc, người Trung Quốc ghét người Xiêm; đến lượt người Xiêm sẽ bức hại người Tây Tạng, người Tây Tạng sẽ tấn công người Ấn Độ, người Mogul sẽ gây hấn với bất cứ người Malabar nào mà anh ta thấy, người Malabar sẽ cắt cổ người Ba Tư, còn người Ba Tư có thể tàn sát người Thổ Nhĩ Kỳ; và tất cả sẽ cùng lao vào tấn công người Cơ Đốc, những người đã ăn thịt lẫn nhau (Voltaire, 1763).

Thông qua các lập luận sắc bén và những ví dụ sinh động, Voltaire đã chỉ ra rằng sự áp đặt tôn giáo không chỉ là hành vi xâm phạm quyền tự do cơ bản của con người mà còn là nguyên nhân sâu xa dẫn đến những xung đột đẫm máu trong lịch sử. Ông lên án mạnh mẽ những hành động đàn áp tôn giáo như tra tấn, bỏ tù, hành hình, bởi chúng không chỉ tàn bạo, vô nhân đạo mà còn vi phạm nghiêm trọng quyền tự nhiên của con người. Voltaire đã mô tả những sự kiện kinh hoàng như cuộc thảm sát Ngày Thánh Bartholomew, nơi hàng ngàn người Huguenot bị tàn sát dã man “*một đám đông sát thủ tràn vào khắp thành phố Paris, lao vào tấn công những người theo đạo Tin lành*”¹, hay vụ án oan sai của Jean Calas, người bị tra tấn và hành hình chỉ vì đức tin của mình “*muội ba vị thẩm phán họp hàng ngày để đưa phiên tòa đến hồi kết... Sáu vị thẩm phán trong số đó kiên quyết kết án Jean Calas, con trai ông và Lavoisse lên máy chém, còn vợ của Jean Calas bị thiêu sống trên giàn hỏa*”.² Ông cũng đề cập đến nhiều cuộc chiến tranh tôn giáo khác trong lịch sử châu Âu, bao gồm Chiến tranh Ba mươi năm hay cuộc xung đột giữa người theo Công giáo và người theo Tin lành ở Anh. Voltaire cho rằng những hành động tàn bạo này là sự phản bội lại những lời dạy của chúa về tình yêu thương và trắc ẩn. Voltaire kêu gọi lòng khoan dung, sự thấu hiểu và tôn trọng sự đa dạng tôn giáo. Ông cho rằng khoan dung không phải là nhượng bộ, mà là công lý. Chúng ta nên học cách chấp nhận và tôn trọng những khác biệt, bởi vì chính sự khác biệt đó làm nên vẻ đẹp của thế giới (Hazard, 1963). Như Cassirer (1951) đã viết: Voltaire không ngừng nhắc nhở chúng ta rằng lòng khoan dung là nền tảng của một xã hội văn minh và nhân văn. Chỉ khi con người biết chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt, con người mới có thể chung sống với nhau trong hòa bình.

Qua các phân tích trên, Voltaire cũng đặt câu hỏi về quyền phán xét của con người đối với đức tin của người khác: “*Chẳng phải chỉ cần trung thành với Giáo hội là đủ sao? Mỗi cá nhân phải chẳng đều muốn chiếm đoạt quyền năng của Chúa Trời, và quyết định trước cả Ngài số phận đời đời của tất cả mọi người?*”.³ Voltaire sử dụng câu hỏi tu từ này để chỉ trích sự kiêu ngạo

¹ Nguyên văn: *A multitude of assassins rushed into every part of the city of Paris, and threw themselves upon the Protestants.* Voltaire, *Ibid.*, 49.

² Voltaire, *Ibid.*, 3-4.

³ Nguyên văn: *Is it not enough to be loyal to the Church? Must each of us usurp the rights of the Almighty and decide, before He does, the eternal fate of all men?*. Voltaire, *Ibid.*, 45.

và tự phụ của những người tự cho mình quyền phán xét và lên án người khác vì niềm tin tôn giáo của họ. Ông lập luận rằng chỉ có Chúa mới có quyền phán xét cuối cùng, và con người nên thể hiện lòng khoan dung và chấp nhận sự khác biệt về tôn giáo.

Bằng ngòi bút sắc bén và tư duy phản biện, Voltaire đã vạch trần sự phi lý và tàn bạo của việc áp đặt tôn giáo, đồng thời khẳng định quyền tự do tín ngưỡng là một quyền tự nhiên bất khả xâm phạm. Ông kêu gọi sự khoan dung, thấu hiểu và tôn trọng giữa các tôn giáo, bởi chỉ khi con người biết chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt, xã hội mới có thể phát triển hòa bình và thịnh vượng. Tư tưởng của Voltaire về tự do tôn giáo, được thể hiện rõ nét qua các tác phẩm của ông, vẫn còn nguyên giá trị cho đến ngày nay, là kim chỉ nam cho mọi nỗ lực xây dựng một xã hội công bằng, văn minh và nhân ái, nơi mỗi cá nhân đều được tự do sống với đức tin của chính mình.

So với John Locke, người cũng ủng hộ tự do tôn giáo trong *Thư về lòng khoan dung* (1689), Voltaire có cái nhìn sâu sắc và toàn diện hơn. Trong khi Locke tập trung vào việc bảo vệ quyền tự do lương tâm của cá nhân, Voltaire còn nhấn mạnh tầm quan trọng của lòng khoan dung tôn giáo đối với sự phát triển của xã hội. Ông cho rằng sự đa dạng tôn giáo không phải là mối đe dọa mà là một nguồn sức mạnh, là chất xúc tác cho sự phong phú và đa dạng của xã hội. Tương tự, khi so sánh với Jean-Jacques Rousseau, người đề cao vai trò của tôn giáo dân sự trong *Khế ước xã hội* (1762), Voltaire lại một lần nữa thể hiện tư duy tiến bộ của mình. Ông không phản đối tôn giáo dân sự, nhưng lại nhấn mạnh rằng nó phải tôn trọng quyền tự do tôn giáo của cá nhân và không được trở thành công cụ để đàn áp những người theo các tôn giáo khác.

Voltaire, cùng với các nhà tư tưởng Khai sáng khác, đã đóng góp quan trọng vào việc thúc đẩy quyền tự do tôn giáo trên toàn thế giới. Tuy nhiên, ông nổi bật với cách tiếp cận mạnh mẽ, toàn diện và sâu sắc hơn, không chỉ bảo vệ quyền tự do cá nhân mà còn nhấn mạnh tầm quan trọng của lòng khoan dung và sự đa dạng tôn giáo đối với một xã hội lành mạnh và phát triển. Tư tưởng của ông đã vượt qua thử thách của thời gian, trở thành nguồn cảm hứng bất tận cho những người đấu tranh cho tự do và công lý trên toàn thế giới.

Lòng khoan dung tôn giáo là điều cần thiết cho một xã hội hòa bình và thịnh vượng

Trong tác phẩm *Bàn về lòng khoan dung* (1763), Voltaire đã đưa ra một luận điểm mạnh mẽ, lòng khoan dung tôn giáo là điều kiện thiết yếu cho một xã hội hòa bình và thịnh vượng. Voltaire tin rằng việc cho phép mọi người tự do lựa chọn và thực hành tín ngưỡng của mình mà không bị sợ hãi hay áp bức là điều tối quan trọng. Sự đa dạng tôn giáo không phải là mối đe dọa mà là một nguồn lực cho xã hội, thúc đẩy sự phong phú về văn hóa và sự phát triển kinh tế.

Để mở đầu tác phẩm *Bàn về lòng khoan dung*, Voltaire đã kể lại câu chuyện bi thảm của Jean Calas, một người đàn ông bị kết án oan sai và hành hình chỉ vì những khác biệt

tôn giáo. Vụ án này phơi bày sự tàn bạo và phi lý của lòng cuồng tín, đồng thời khơi dậy trong Voltaire quyết tâm đấu tranh cho công lý và lẽ phải. Ông cho rằng sự áp bức tôn giáo không chỉ là một tội ác đối với nạn nhân mà còn là mối đe dọa cho toàn xã hội, bởi nó gieo rắc nỗi sợ hãi và chia rẽ cộng đồng. Jean Calas, một tín đồ Tin lành, bị buộc tội giết con trai mình để ngăn cản con cái đạo sang Công giáo. Dù không có bằng chứng kết tội, ông vẫn bị kết án và bị hành hình dã man trên bánh xe. Voltaire đã dùng câu chuyện của Calas để minh chứng cho lập luận của mình rằng lòng khoan dung tôn giáo là điều kiện tiên quyết để kiến tạo một xã hội công bằng và hòa bình.

Để củng cố thêm cho luận điểm này, Voltaire đã viện dẫn các sự kiện lịch sử, mi hệ mật thiết giữa lòng khoan dung và hòa bình. Theo Voltaire, Đế chế La Mã sụp đổ không phải do những mối liên suy thoái kinh tế hay quân sự, mà là do sự chia rẽ nội bộ và các cuộc chiến tranh tôn giáo triền miên: “Máu đã đổ, trên giàn giáo và trong các trận chiến, từ thế kỷ thứ tư cho đến tận ngày nay”.¹ Sự cuồng tín và thù hận đã tàn phá các giá trị nhân văn, đẩy xã hội vào vòng xoáy bạo lực và suy tàn. Voltaire đã mô tả chi tiết và đầy cảm xúc về những tội ác man rợ mà sự cuồng tín gây ra, từ các cuộc thảm sát đẫm máu thời Trung cổ đến những vụ hành quyết tàn bạo thời Phục hưng. Ông đặc biệt lên án sự tàn bạo của những kẻ cuồng tín trong các cuộc chiến tranh tôn giáo ở Pháp: “Liên minh đã ám sát Henry III thông qua một tu sĩ dòng Đa Minh và Henry IV thông qua một cựu tu sĩ dòng Xitô tàn bạo”.²

Ngược lại, Voltaire ca ngợi sự khoan dung của các quốc gia phương Đông như Ấn Độ, Ba Tư và Trung Quốc, nơi mà những nền văn minh rực rỡ đã phát triển trong hòa bình và thịnh vượng. “Hãy đến Ấn Độ, Ba Tư, Tartary, và bạn sẽ thấy sự khoan dung và yên bình tương tự”.³ Ông cũng đề cao chính sách tự do tôn giáo của Trung Quốc, nơi các nhà truyền giáo chỉ bị trục xuất khi họ cố tình gây rối và phá vỡ sự hòa hợp xã hội. Voltaire cho rằng việc trục xuất các nhà truyền giáo khỏi Trung Quốc là hoàn toàn chính đáng, bởi lẽ chính họ đã tỏ ra không khoan dung với các tín ngưỡng bản địa.

Theo Voltaire khoan dung là chìa khóa để xây dựng một xã hội công bằng và nhân văn. Khi mọi người được đối xử bình đẳng, bất kể tín ngưỡng hay xuất thân, họ sẽ có cơ hội phát triển tiềm năng của bản thân và đóng góp cho xã hội. Bởi lẽ, tất cả mọi người đều là anh em dưới Chúa Trời. Voltaire kêu gọi sự đoàn kết và bác ái giữa con người, vượt qua những rào cản của tôn giáo và sắc tộc. Thông qua *Bản về lòng khoan dung*, Voltaire đã gửi

¹ Nguyên văn: *Blood has flowed, on scaffolds and in battles, from the fourth century to our own days.* Voltaire, *Ibid.*, 6.

² Nguyên văn: *The League assassinated Henry III through a Dominican monk and Henry IV through a monstrous former Cistercian monk.* Voltaire, *Ibid.*, 7.

³ Nguyên văn: *Go to India, Persia, Tartary, and you will find the same tolerance and tranquillity.* Voltaire, *Ibid.*, 10.

đến nhân loại một thông điệp trường tồn về giá trị của lòng khoan dung. Tác phẩm không chỉ là một bản cáo trạng đanh thép chống lại sự cuồng tín và áp bức tôn giáo, mà còn là một lời kêu gọi tha thiết xây dựng một thế giới hòa bình, thịnh vượng và nhân ái, nơi mà lòng khoan dung là nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của xã hội.

Sự cuồng tín là mối đe dọa đối với tự do, công lý và hòa bình

“Bàn về lòng khoan dung” của Voltaire không chỉ đơn thuần là lời kêu gọi sự tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt, mà còn là một cảnh báo nghiêm khắc về hiểm họa của sự cuồng tín tôn giáo. Voltaire chỉ ra rằng chính sự cuồng tín, với bản chất mù quáng và cực đoan, đã và đang là mối đe dọa to lớn đối với tự do, công lý và hòa bình của nhân loại.

Sự cuồng tín tôn giáo tước đoạt quyền tự do của con người bằng cách áp đặt lên họ những giáo điều cứng nhắc và những hình phạt tàn khốc. Những kẻ cuồng tín không cho phép sự khác biệt trong quan điểm hay niềm tin, chúng tìm cách kiểm soát tư tưởng và hành động của người khác, biến họ thành nô lệ về mặt tinh thần. Voltaire đã lên án mạnh mẽ những hành vi đàn áp tôn giáo trong lịch sử, những vụ hành quyết, tra tấn dã man đối với những người “dị giáo”. Ông viết: *“Bạn sẽ thấy rằng sự cuồng tín đang hoành hành ở Lisbon và Goa cũng từng ngự trị ở Anh quốc, nơi những tội ác man rợ nhất đã được thực hiện dưới danh nghĩa tôn giáo. Năm 1640, Nghị viện Ireland, bao gồm các tổng giám mục, giám mục và lãnh chúa Công giáo, đã họp bàn về việc có nên tận diệt người Công giáo hay không. Sau nhiều ngày tranh luận, Lãnh chúa Maguire tuyên bố không khoan nhượng, kêu gọi sát hại tất cả những người theo đạo Tin lành. Đề xuất này được thông qua, và chỉ trong hai tháng, hơn 40.000 người Tin lành đã bị thảm sát”*.¹ Qua đó, Voltaire cho thấy sự cuồng tín đã gieo rắc nỗi kinh hoàng ở khắp nơi trên thế giới, từ châu Âu đến châu Á, không chỉ bóp nghẹt quyền tự do cá nhân mà còn cản trở sự phát triển của toàn xã hội.

Không những thế, sự cuồng tín tôn giáo còn chà đạp lên công lý khi nó biện minh cho những hành vi bạo lực và bất công nhân danh đức tin. Những kẻ cuồng tín tự cho mình là người đại diện cho Chúa, là người thực thi công lý của Chúa, và do đó, họ có quyền phán xét và trừng phạt những người không cùng chung niềm tin. Voltaire đã vạch trần sự đạo đức giả này, ông cho rằng, không có công lý nào lại được xây dựng trên nền tảng của sự thù hận và bạo lực. Voltaire lập luận rằng những cáo buộc chống lại những người theo đạo Tin lành thời kỳ đầu chỉ là cái cớ để che đậy đi sự tàn bạo và bất công của những kẻ cuồng tín.

¹ Nguyên văn: *You will find that the same intolerance that prevails at Lisbon and Goa reigned formerly in England; that the most monstrous cruelties were perpetrated there in the name of religion. The parliament of Ireland assembled in 1640: it was composed of archbishops and bishops, as well as Catholic lords. The question was whether the Catholics should be exterminated or not. The matter was debated for some days. One of the members, Lord Maguire, stood and said that no quarter ought to be given, that all the Protestants in the kingdom should be put to the sword without exception. His opinion was adopted without a division, and in two months upwards of 40,000 Protestants were slaughtered. Voltaire, Ibid., 8.*

Nguy hiểm hơn, cuồng tín tôn giáo phá hoại hòa bình khi nó kích động xung đột và chiến tranh giữa các cộng đồng tôn giáo. Lịch sử loài người đầy rẫy những cuộc chiến tranh đẫm máu do sự cuồng tín gây ra. Những người cuồng tín sẵn sàng chà đạp lên tất cả, kể cả mạng sống của người khác chỉ để bảo vệ niềm tin của mình. Voltaire đã lên án gay gắt những hành vi này, ông cho rằng, hòa bình chỉ có thể đạt được khi con người biết tôn trọng sự khác biệt và sống trong tinh thần khoan dung: “*Lòng khoan dung chưa bao giờ mang đến nội chiến; chính sự bất khoan dung đã bao trùm trái đất bằng những cuộc tàn sát*”.¹ Voltaire khẳng định rằng lòng khoan dung là con đường duy nhất dẫn đến hòa bình, trong khi sự cuồng tín chỉ gieo rắc thêm hận thù và xung đột.

Như vậy, sự cuồng tín tôn giáo là một mối hiểm họa đối với nhân loại. Nó không chỉ tước đoạt tự do, chà đạp lên công lý mà còn phá hoại hòa bình. Để xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn, con người cần phải từ bỏ sự cuồng tín, hướng tới lòng khoan dung và sự tôn trọng lẫn nhau.

Tư tưởng phê phán sự cuồng tín tôn giáo của Voltaire có nhiều nét tương đồng với tư tưởng của các nhà tư tưởng Khai sáng khác. Montesquieu, trong tác phẩm *Tinh thần pháp luật* (1748), cũng lên án sự cuồng tín và cho rằng nó là mối đe dọa đối với sự ổn định và phát triển của xã hội. Ông cho rằng một nhà nước pháp quyền cần phải đảm bảo sự tự do tôn giáo và ngăn chặn mọi hình thức áp bức, kỳ thị dựa trên tín ngưỡng. Diderot, trong *Bách khoa toàn thư* (1751 - 1772), cũng thể hiện rõ quan điểm chống lại sự cuồng tín. Ông cho rằng cuồng tín là sản phẩm của sự ngu dốt và mê tín, là lực cản đối với sự tiến bộ của khoa học và tri thức.

Bàn về lòng khoan dung của Voltaire là một lời cảnh tỉnh sâu sắc về mối nguy hiểm mà sự cuồng tín tôn giáo mang lại. Bằng những lập luận sắc bén, Voltaire đã chứng minh rằng, sự cuồng tín là một lực lượng hủy diệt, tước đoạt tự do, chà đạp công lý và phá hoại hòa bình. Thông điệp của ông vẫn giữ nguyên giá trị trong xã hội ngày nay, khi mà sự cuồng tín cực đoan vẫn còn là đang mối hiểm họa dai dẳng đối với nhân loại.

Vai trò của giáo dục và lý trí trong việc chống lại sự cuồng tín tôn giáo theo Voltaire

Voltaire không chỉ dừng lại ở việc vạch trần và lên án sự cuồng tín tôn giáo, mà còn đi xa hơn bằng cách tìm kiếm giải pháp cho vấn đề nhức nhối này. Với niềm tin mãnh liệt vào sức mạnh của lý trí và giáo dục, ông đã đưa ra một viễn cảnh tươi sáng hơn cho tương lai, nơi mà sự hiểu biết và lòng khoan dung sẽ thay thế cho sự mù quáng và thù hận.

Voltaire cho rằng sự cuồng tín tôn giáo bắt nguồn từ sự thiếu hiểu biết và sự lệ thuộc vào những giáo điều mù quáng. Những kẻ cuồng tín thường là những người kém hiểu biết,

¹ Nguyên văn: *Toleration has never brought civil war; intolerance has covered the earth with carnage.* Voltaire, *Ibid.*, 11.

dễ dàng bị thao túng bởi những lời tuyên truyền sai lệch và những hứa hẹn hảo huyền. Họ thiếu khả năng tư duy độc lập, không biết hoài nghi hay đánh giá thông tin một cách khách quan, từ đó dẫn đến việc mù quáng tin theo những quan niệm phiến diện và cực đoan. Giáo dục, trong quan điểm của Voltaire, là chiếc chìa khóa giải phóng con người khỏi sự ngu dốt và mê tín. Theo ông, giáo dục là vũ khí mạnh nhất mà người ta có thể sử dụng để thay đổi thế giới (Gay, 1988). Thông qua giáo dục, con người được trang bị kiến thức, kỹ năng tư duy phản biện và khả năng nhận thức về thế giới. Giáo dục giúp con người phát triển lý trí, hình thành niềm tin dựa trên cơ sở khoa học và lập luận logic, thay vì mù quáng tin theo những giáo điều sai lệch, lỗi thời.

Ông cũng tin rằng lý trí là “*ánh sáng của chân lý*”, là thứ công cụ hiệu quả nhất để chống lại sự cuồng tín. Lý trí cho phép con người phân biệt đúng sai, nhận thức được những hậu quả tai hại của sự cuồng tín và lựa chọn con đường sống hòa bình và khoan dung. “*Lý trí thì ôn hòa, nhân văn; nó truyền cảm hứng cho sự bao dung, dập tắt bất hòa, và củng cố đức hạnh*”.¹ Lý trí, theo Voltaire, không chỉ giúp con người tránh xa sự cuồng tín mà còn hướng họ đến những giá trị nhân văn cao đẹp.

Voltaire đề cao vai trò của giáo dục trong việc nuôi dưỡng lý trí và phát triển con người. Ông cho rằng giáo dục nên được phổ cập đến tất cả mọi người, bất kể giai cấp hay tôn giáo. Giáo dục không chỉ truyền thụ kiến thức mà còn phải rèn luyện tư duy, khuyến khích sự sáng tạo và tinh thần phản biện. Chỉ có một nền giáo dục toàn diện và phát triển mới có thể tạo ra những con người có lý trí, có trách nhiệm và có khả năng xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.

Trong tác phẩm của mình, Voltaire không chỉ đưa những hệ lụy nghiêm trọng của sự cuồng tín tôn giáo, mà còn cảnh báo về sự nguy hiểm của việc lạm dụng tôn giáo cho những mục đích chính trị. Ông lên án những kẻ thao túng tôn giáo để kiếm lợi cho bản thân, gây chia rẽ và xung đột trong xã hội. Voltaire kêu gọi con người hãy tỉnh táo, dùng lý trí để nhận thức và phản kháng lại những âm mưu chính trị đội lốt tôn giáo.

Tóm lại, Voltaire khẳng định rằng giáo dục và lý trí là những sức mạnh nền tảng hiệu quả nhất để chống lại sự cuồng tín tôn giáo. Nhờ giáo dục, con người sẽ trang bị tri thức mà còn rèn luyện lý trí và nâng cao nhận thức, từ đó tự giải phóng mình khỏi xiềng xích của mê tín và định kiến. Chính lý trí giúp con người phân định đúng sai, thấu hiểu những hệ lụy nguy hiểm của cuồng tín, và lựa chọn con đường hòa bình, khoan dung để hướng tới sự phát triển bền vững

¹ Nguyên văn: *Reason is gentle, humane; it inspires indulgence, suppresses discord, and strengthens virtue.* Voltaire, *Ibid.*, 12

Ảnh hưởng của tác phẩm *Bàn về lòng khoan dung*

Tác động đến phong trào Khai sáng và các tư tưởng khác

Tác phẩm *Bàn về lòng khoan dung* của Voltaire, ra đời năm 1763, không chỉ là một kiệt tác triết học mà còn là ngọn cờ tiên phong cho phong trào đấu tranh đòi tự do tôn giáo và tư tưởng. Voltaire, với ngòi bút sắc bén và tầm nhìn vượt thời đại, đã phơi bày sự tàn bạo của giáo điều cực đoan, đồng thời khẳng định những giá trị nhân văn cao cả.

Bàn về lòng khoan dung được “thai nghén” trong bối cảnh xã hội Pháp vẫn còn chìm trong bóng tối của những giáo điều hà khắc. Sự khác biệt trong tôn giáo dẫn đến những bi kịch đau lòng, và vụ án oan của Jean Calas là một minh chứng điển hình. Calas, một người theo đạo Tin lành, bị kết tội giết con trai chỉ vì lo sợ con cải đạo sang Công giáo. Voltaire đã dấn thân vào cuộc chiến không khoan nhượng để đòi lại công lý cho Calas, vạch trần bộ mặt tàn ác của những kẻ cuồng tín và bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng. Nhờ những nỗ lực không mệt mỏi của ông, cuối cùng vào năm 1765 vua nước Pháp là Louis XV đã cho xét xử lại vụ án. Calas đã được minh oan sau khi chết, gia đình được bồi thường 36 nghìn franc. Vụ án đã góp phần thúc đẩy cải cách tư pháp, mang lại hy vọng về một xã hội công bằng hơn (O’Neal, 2015).

Không chỉ dừng lại ở vụ án Calas, Voltaire còn dũng cảm lên án bất công trong các vụ án khác như trường hợp của François-Jean de la Barre, bị hành hình vì bị cáo buộc báng bổ, và Pierre-Paul Sirven, bị vu oan giết con gái vì con gái cải đạo. Những phân tích sắc bén của Voltaire về các vụ án này đã phơi bày sự áp bức tàn bạo của tôn giáo đối với tự do cá nhân, đồng thời khẳng định mạnh mẽ thông điệp về lòng khoan dung và quyền được sống theo lương tâm của mỗi người. Đúng như những gì sử gia người Anh Macaulay nhận định, cái tên Voltaire là nỗi sợ hãi cho những kẻ bạo chúa và những kẻ cuồng tín (Wheeler, & Foote, 1894).

Bàn về lòng khoan dung đã thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh cho tự do, góp phần quan trọng vào sự phát triển của tư tưởng Khai sáng. Tác phẩm cổ vũ cho lý trí, khoa học và tự do cá nhân, truyền cảm hứng cho các nhà tư tưởng lớn như William Godwin, Thomas Paine, Mary Wollstonecraft, Jeremy Bentham, George Gordon Byron, Percy Bysshe Shelley,... (Durant & Durant, 1967) Chính những tư tưởng tiến bộ này đã tạo nên một cuộc cách mạng trong nhận thức, thúc đẩy xã hội tiến lên phía trước.

Tác phẩm của Voltaire không chỉ dừng lại ở những lý thuyết trừu tượng mà còn là nguồn cảm hứng mạnh mẽ cho các phong trào đấu tranh thực tiễn nhằm bảo vệ quyền tự do tôn giáo. Nếu như tại Ý có thời kỳ Phục hưng, Đức có thời kỳ Kháng cách, thì Pháp có Voltaire, ông ấy đối với đất nước của mình vừa là Phục Hưng vừa là Kháng cách, và một nữ của cuộc Cách mạng - đó là nhận định của sử gia người Anh Will Durant khi viết về Voltaire (Will Durant, 1933). Quả thật vậy, tại Pháp, “*Bàn về lòng khoan dung*” đóng vai

trò quan trọng trong việc phản đối các luật lệ bất công đối với cộng đồng Tin lành, góp phần quan trọng vào việc dỡ bỏ những rào cản phân biệt tôn giáo. Hơn thế nữa, tác phẩm đã để lại dấu ấn sâu đậm trong việc xây dựng nền tảng cho Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền năm 1789, một văn bản lịch sử khẳng định quyền tự do tư tưởng và tự do tôn giáo là những quyền cơ bản của mọi con người, phản ánh rõ nét tư tưởng mà Voltaire đã kiên định đấu tranh suốt cuộc đời. Ảnh hưởng của Voltaire không chỉ dừng lại ở biên giới Pháp mà còn lan rộng ra thế giới. Tại Mỹ, những tư tưởng trong *Bàn về lòng khoan dung* đã tác động mạnh mẽ đến việc hình thành Tu chính án số 1 trong Hiến pháp Hoa Kỳ. Tu chính án này bảo vệ quyền tự do tôn giáo, tự do ngôn luận và quyền tự do hội họp, tạo nền tảng vững chắc cho một xã hội nơi mọi cá nhân có thể tự do bày tỏ quan điểm và sống theo niềm tin của mình mà không lo sợ bị đàn áp hay phân biệt. Như vậy, tư tưởng của Voltaire không chỉ là những bài học lý thuyết, mà còn là kim chỉ nam cho những cuộc đấu tranh thực tế nhằm xây dựng một xã hội công bằng, tự do và khoan dung.

Bàn về lòng khoan dung không chỉ là một tác phẩm nổi bật trong lịch sử triết học, mà còn là một thông điệp mang tính toàn cầu, vượt ra ngoài biên giới nước Pháp, lan tỏa sâu rộng và khơi dậy mạnh mẽ các phong trào đấu tranh chống lại áp bức tôn giáo trên toàn thế giới. Tác phẩm này, với những quan điểm sắc bén và nhân văn đã cổ vũ cho sự khoan dung, tôn trọng lẫn nhau giữa các cộng đồng tôn giáo, nhấn mạnh rằng sự khác biệt về niềm tin không nên trở thành lý do cho sự thù hận hay phân biệt. Thay vào đó, sự khoan dung và hiểu biết lẫn nhau chính là chìa khóa để xây dựng một thế giới hòa bình, nơi mà mọi người, dù có niềm tin tôn giáo khác biệt, đều có thể sống chung trong hòa hợp và tôn trọng lẫn nhau.

Trong thế giới hiện đại, nơi mà những xung đột tôn giáo và sự bất khoan dung vẫn tiếp tục là những vấn đề nhức nhối, *Bàn về lòng khoan dung* của Voltaire càng trở nên có giá trị vượt thời gian. Thông điệp mạnh mẽ về sự khoan dung, tự do tín ngưỡng và tự do tư tưởng mà Voltaire truyền tải không chỉ là lời kêu gọi cho sự chấm dứt bạo lực và kỳ thị tôn giáo, mà còn là một lời nhắc nhở sâu sắc về tầm quan trọng của việc xây dựng một xã hội mà trong đó, sự khác biệt không phải là lý do để gây chia rẽ, mà là nền tảng cho sự đa dạng và phát triển.

Tác phẩm của Voltaire thúc đẩy chúng ta nhìn nhận lại vai trò của tôn giáo trong đời sống xã hội, không nên lạm dụng tôn giáo trở thành thứ công cụ để gieo rắc hận thù và chia rẽ, mà phải làm cho tôn giáo trở thành nền tảng cho sự hòa hợp và yêu thương. Trong bối cảnh thế giới đang phải đối mặt với những thách thức từ chủ nghĩa cực đoan và khủng bố, thông điệp về lòng khoan dung của Voltaire lại càng trở nên cấp thiết. Sự kiện tấn công khủng bố tại Paris năm 2015 đã khiến *Bàn về lòng khoan dung* trở thành cuốn sách bán chạy nhất, cho thấy khát khao của con người về một thế giới nơi mà sự khác biệt về tôn giáo được tôn trọng và mọi người đều có quyền sống theo lương tâm của mình (The Guardian, 2015).

Bàn về lòng khoan dung cũng là lời kêu gọi mạnh mẽ chống lại sự áp bức và bất công. Voltaire đã vạch trần những vụ án oan sai do định kiến tôn giáo, đòi lại công lý cho những nạn nhân vô tội. Trong xã hội hiện đại, nơi mà bất công và áp bức vẫn còn tồn tại dưới nhiều hình thức, tinh thần đấu tranh của Voltaire truyền cảm hứng cho chúng ta hãy dũng cảm bảo vệ lẽ phải và lên tiếng vì những người yếu thế.

Tác phẩm của Voltaire cổ vũ còn cho tư duy phản biện và tự do tư tưởng. Ông khuyến khích con người dám chất vấn những giáo điều cũ kỹ, vận dụng lý trí để nhìn nhận sự thật. Trong thời đại bùng nổ thông tin như hiện nay, việc trang bị cho mình khả năng phân tích và đánh giá thông tin lại càng trở nên quan trọng. *Bàn về lòng khoan dung* nhắc nhở chúng ta phải luôn tỉnh táo trước những luồng thông tin sai lệch, suy nghĩ độc lập và khách quan để nhìn nhận vấn đề một cách toàn diện.

Tính hiện đại và giá trị của tác phẩm trong việc thúc đẩy sự tôn trọng và khoan dung tôn giáo đối với xã hội ngày nay

Dù được viết từ thế kỷ 18, những tư tưởng tiến bộ và nhân văn mà Voltaire truyền tải vẫn giữ nguyên giá trị và tính thời sự, trở thành kim chỉ nam cho việc xây dựng một xã hội cởi mở, tôn trọng sự đa dạng và hướng đến hòa bình.

Tính hiện đại của tác phẩm được thể hiện rõ nét qua việc Voltaire phê phán mạnh mẽ sự cuồng tín và bạo lực tôn giáo, những thứ mà ông cho là đầu độc tâm hồn con người và hủy hoại xã hội (Voltaire, 1763). Ông khẳng định không có bất kỳ tôn giáo nào xứng đáng được bảo vệ bằng bạo lực và sự áp bức, mà chỉ có sự khoan dung và tôn trọng lẫn nhau mới có thể mang lại hòa bình và thịnh vượng. Thông điệp này đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh hiện nay, khi mà các cuộc xung đột tôn giáo vẫn đang diễn ra ở nhiều nơi trên thế giới, gây ra đau thương và mất mát không thể kể xiết. Các vụ việc như vụ tấn công khủng bố nhằm vào tòa soạn Charlie Hebdo ở Paris năm 2015 (The Guardian, 2015) hay các cuộc xung đột sắc tộc, tôn giáo ở Trung Đông, châu Phi... đã gióng lên hồi chuông cảnh tỉnh về hậu quả tàn khốc của sự cuồng tín và bất khoan dung.

Bàn về lòng khoan dung đề cao quyền tự do tư tưởng và tôn giáo, coi đó là quyền bất khả xâm phạm của mỗi cá nhân. Voltaire khẳng định rằng mọi người đều có quyền tự do lựa chọn và thực hành tôn giáo của mình, miễn là không làm tổn thương đến người khác. Quan điểm này hoàn toàn phù hợp với các giá trị nhân quyền phổ quát, thúc đẩy sự tôn trọng và bảo vệ quyền tự do tôn giáo cho tất cả mọi người.

Không chỉ dừng lại ở việc phê phán và đề cao những giá trị nhân văn, Voltaire còn đưa ra những giải pháp cụ thể để xây dựng một xã hội khoan dung và hòa bình. Ông kêu gọi đối thoại và hòa giải giữa các tôn giáo, thay vì sử dụng bạo lực và ép buộc. Ông tin rằng chỉ có thông qua đối thoại và hiểu biết lẫn nhau, chúng ta mới có thể vượt qua những rào cản về tôn giáo, hóa giải hận thù và xây dựng một thế giới đoàn kết và thịnh vượng. Tư

tưởng này của Voltaire đã được hiện thực hóa qua nhiều tổ chức và hoạt động xã hội trên toàn thế giới, tiêu biểu là các tổ chức liên tôn, các phong trào hòa bình và các chương trình giáo dục về sự đa dạng tôn giáo (Clarke, 2015).

Tuy nhiên, cũng cần nhìn nhận một cách khách quan rằng tác phẩm của Voltaire không phải là không có những hạn chế. Ông đã chỉ trích mạnh mẽ Giáo hội Công giáo, đôi khi có phần phiến diện và thiếu khách quan. Nhưng những giá trị cốt lõi của tác phẩm, như sự khoan dung, tự do và tôn trọng sự khác biệt, vẫn còn nguyên giá trị và có thể áp dụng vào nhiều bối cảnh khác nhau trong xã hội hiện đại.

Bàn về lòng khoan dung của Voltaire không chỉ là một tác phẩm của quá khứ mà còn là một thông điệp gửi đến tương lai. Nó là một lời nhắc nhở mạnh mẽ rằng sự khoan dung và tôn trọng sự khác biệt là chìa khóa để xây dựng một thế giới hòa bình và thịnh vượng, nơi mà mọi người đều có thể sống tự do và hạnh phúc theo niềm tin của mình.

Kết luận

Voltaire, một trong những ngọn hải đăng của thời đại Khai sáng, đã để lại một di sản tư tưởng đồ sộ, trong đó *Bàn về lòng khoan dung* nổi lên như một tượng đài bất hủ về quyền tự do tôn giáo. Với tác phẩm này, ông không chỉ lên án mạnh mẽ sự cuồng tín và bất công tôn giáo mà còn là người tiên phong trong cuộc đấu tranh cho quyền tự do tôn giáo. Lập luận của Voltaire sắc bén và thuyết phục, dựa trên nền tảng lý trí và đạo đức vững chắc. Ông cho rằng tự do tôn giáo là quyền tự nhiên không thể tước đoạt của mỗi cá nhân, bất kể họ theo tôn giáo nào hay không theo tôn giáo nào. Ông chỉ trích gay gắt việc các giáo hội và chính quyền lạm dụng quyền lực để đàn áp những người có niềm tin khác biệt, xem đó là hành động phi lý, tàn bạo và đi ngược lại với tinh thần của Chúa trời.

Tác động của *Bàn về lòng khoan dung* vượt ra khỏi biên giới nước Pháp, lan tỏa khắp châu Âu và thế giới. Nó đã khơi dậy tinh thần phản biện, thúc đẩy các cuộc tranh luận sôi nổi về tự do tôn giáo và góp phần quan trọng vào việc thay đổi nhận thức của xã hội về vấn đề này. Nhờ có Voltaire và những người cùng chí hướng, quyền tự do tôn giáo dần được công nhận và bảo vệ trên toàn thế giới. Tuy nhiên, như một nhà tiên tri, Voltaire đã sớm nhận ra những hiểm họa tiềm tàng đối với tự do tín ngưỡng. Ông lên án mạnh mẽ những hội đoàn tôn giáo cuồng tín, kích động lòng hận thù và gây ra bạo lực. Lời cảnh báo của ông vẫn còn nguyên giá trị trong thế giới hiện đại, nơi mà các tư tưởng cực đoan, xung đột sắc tộc và tôn giáo vẫn đang diễn ra hàng ngày.

Sự phát triển của công nghệ và truyền thông, tuy mang lại nhiều lợi ích, cũng đặt ra những thách thức mới đối với tự do tôn giáo. Mạng xã hội, một mặt là công cụ kết nối và chia sẻ thông tin, mặt khác lại có thể trở thành nơi lan truyền thông tin sai lệch, kích động

thù hận tôn giáo. Các chính phủ cũng có thể lợi dụng công nghệ để giám sát và kiểm soát hoạt động tôn giáo của người dân, vi phạm quyền riêng tư và tự do tôn giáo của họ. Trong bối cảnh đầy biến động của thế giới hiện nay, thông điệp về lòng khoan dung và tự do tôn giáo của Voltaire càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Chúng ta cần tiếp tục đấu tranh chống lại mọi hình thức phân biệt đối xử và đàn áp tôn giáo, đồng thời xây dựng một xã hội khoan dung, tôn trọng sự đa dạng và bảo vệ quyền tự do tôn giáo cho mọi người.

Bàn về lòng khoan dung không chỉ là một di sản của quá khứ mà còn là một lời nhắc nhở mạnh mẽ cho chúng ta về tầm quan trọng của tự do tôn giáo và sự khoan dung trong xã hội hiện đại. Tác phẩm này, với những lập luận sắc bén và thông điệp nhân văn sâu sắc, sẽ mãi là nguồn cảm hứng cho những ai đấu tranh cho một thế giới công bằng, bình đẳng và tôn trọng sự khác biệt.

Tài liệu tham khảo

- Belinsky, V. G. (1948). *Selected philosophical works* (2001 ed.). University Press of the Pacific.
- Besterman, T. (1969). *Voltaire*. Harcourt: Brace & World.
- Cassirer, E. (1951). *The philosophy of the Enlightenment*. Princeton University Press.
- Clarke, R. (2015). "After Paris Attacks, Voltaire's "Tolerance" is back in vogue". *NPR*. February 15.
- Durant, W. (1933). *The story of philosophy* (2nd ed.). Simon & Schuster.
- Durant, W., & Durant, A. (1967). *The story of civilization: Rousseau and revolution* (Vol. 10). Simon & Schuster.
- Gay, P. (1988). *Voltaire's politics: The poet as realist*. Yale University Press.
- Hazard, P. (1963). *The European mind: 1680-1715*. Yale University Press.
- Mason, H. T. (1981). *Voltaire: A Biography*. Johns Hopkins University Press.
- O'Neal, J. C. (2015). "The Potential Convergence of Religious and Secular Interests in Voltaire's *Traité sur la tolérance*". *Religion in the Age of Enlightenment*, 5(1), Article 12.
- Russell, B. (1945). *A history of Western philosophy*. Simon and Schuster.
- The Guardian (2015). Voltaire's *Treatise on Tolerance* becomes a bestseller in wake of Paris attack. January 16
- Voltaire, F. (2017). *Treatise on tolerance*. In J. Bennett (Ed.). *Treatise on Tolerance*. Early Modern Texts. Retrieved from earlymoderntexts.com